

CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA PHƯƠNG NAM

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (hợp nhất)

Ngày 30 tháng 06 năm 2009

Đơn vị tính: VND				
CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	QUÝ 02/2009	LŨY KẾ NĂM 2009
Doanh thu cung cấp hàng hóa và dịch vụ	01	6.1	75,125,266,164	134,771,429,026
Các khoản giảm trừ doanh thu	02		2,470,207,207	3,788,940,361
Doanh thu thuần từ hàng hóa và dịch vụ	10		72,655,058,957	130,982,488,665
Giá vốn hàng bán	11	6.2	53,724,707,508	95,041,224,960
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	20		18,930,351,449	35,941,263,705
Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	3,580,219,245	3,623,071,664
Chi phí tài chính	22	6.4	1,299,686,069	2,622,429,741
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		986,232,430	2,210,327,283
Chi phí bán hàng	24		16,292,760,598	30,686,779,873
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		4,392,399,868	8,304,354,212
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		525,724,159	(2,049,228,457)
Thu nhập khác	31		1,031,557,104	1,991,018,525
Chi phí khác	32		331,877,324	461,741,531
Lợi nhuận khác	40		699,679,780	1,529,276,994
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		1,225,403,939	(519,951,463)
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		188,701,740	330,586,284
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		(119,869,448)	(4,076,377)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		1,156,571,647	(846,461,370)
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70			

Ngày 20 tháng 07 năm 2009

Kế toán trưởng

Tổng giám đốc